

NHỮNG ĐẶC ĐIỂM CỦA NHÀ NƯỚC - THÀNH THỊ HY LẠP CỔ ĐẠI

Lê Trương Ánh Ngọc

*Khoa Sư phạm, Trường Đại học An Giang,
Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*

Tác giả liên hệ: ltangoc@agu.edu.vn

Lịch sử bài báo

Ngày nhận: 20/7/2020; Ngày nhận chỉnh sửa: 12/11/2020; Ngày duyệt đăng: 06/4/2021

Tóm tắt

Một đặc điểm quan trọng bậc nhất của văn minh Hy Lạp cổ đại là tổ chức nhà nước - thành thị (polis). Xã hội và nhà nước hòa làm một trong nhà nước - thành thị. Bài viết tập trung làm rõ đặc điểm của nhà nước - thành thị trong nền văn hóa Hy Lạp cổ đại: nhà nước - thành thị căn cứ trên sự cân bằng giữa sở hữu xã hội và sở hữu tư nhân; sự thống nhất ở bên trong nhà nước - thành thị dựa trên sức mạnh sự hợp tác và liên minh, ... Dựa trên những đặc điểm này để từ đó thấy được nhà nước - thành thị là chìa khóa phát hiện sự vĩ đại của văn hóa Hy Lạp - một dân tộc nhỏ bé nhưng đã đặt nền móng cơ sở cho văn hóa châu Âu trong vòng hai thế kỷ.

Từ khóa: *Hy Lạp cổ đại, những đặc điểm, nhà nước - thành thị.*

SOME FEATURES OF THE CITY - STATE IN ANCIENT GREECE

Le Truong Anh Ngoc

*Faculty of Education, An Giang University,
Vietnam National University, Ho Chi Minh City, Vietnam*

Corresponding author: ltangoc@agu.edu.vn

Article history

Received: 20/7/2020; Received in revised form: 12/11/2020; Accepted: 06/4/2021

Abstract

One outstanding feature of the ancient Greek civilization is the city - state (polis). The society and government are integrated into a unique polis. This article focuses on clarifying these features of the polis in the ancient Greek culture such as the city - state building on the balance between public and private ownership; the internal unification of the city - state on the power of collaboration and alliance, and so on. These features show that the city - state is key to discover the greatness of Greek culture - a small nation laying the background of European culture during two centuries.

Keywords: *Ancient Greece, features, the city - state.*

DOI: <https://doi.org/10.52714/dthu.10.4.2021.888>

Trích dẫn: Lê, T. Ánh N. (2021). Những đặc điểm của nhà nước - thành thị Hy Lạp cổ đại. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 10(4), 116-120. <https://doi.org/10.52714/dthu.10.4.2021.888>.

1. Đặt vấn đề

Dường như trong mỗi bước đi của mình, chúng ta đều bắt gặp di sản của người Hy Lạp. Họ đã tạo ra thơ ca và triết học, phần lớn các khoa học, nhiều thể loại sân khấu và nghệ thuật kiến trúc. Hy Lạp còn là quê hương của các vị thần. Các nhà sử học đã nhận thấy, chính nhà nước - thành thị là chìa khóa để phát hiện ra sự vĩ đại của văn hóa Hy Lạp - một dân tộc nhỏ bé đã đặt cơ sở cho văn hóa châu Âu trong vòng hai thế kỷ. Trong lịch sử Hy Lạp, các quốc gia thành bang (thành thị) đều xuất hiện sớm hoặc muộn, trong khoảng thời gian từ thế kỷ VIII - VI.TCN. (Lương, tr. 169)

2. Cơ sở hình thành của nhà nước - thành thị (Thị quốc - Polis)

Theo Lương Ninh trong *Lịch sử thế giới cổ đại*, sự hình thành nhà nước ở Hy Lạp có những sắc thái riêng.

Một là, chế độ tư hữu được thiết lập và phát triển, sự phân hóa giai cấp ngày càng sâu sắc, triệt để đã làm cho xã hội thị tộc dần dần tan vỡ từng bước, trên cơ sở đó nhà nước Hy Lạp cổ đại được hình thành và hầu như không có sự can thiệp của bạo lực từ bên ngoài.

Hai là, nhà nước Hy Lạp xuất hiện dưới dạng những quốc gia thành thị - quốc gia thành bang (polis). Với những đặc trưng riêng về điều kiện tự nhiên, xu thế phát triển mạnh mẽ của nền kinh tế công thương nghiệp và mậu dịch hàng hải của chính Hy Lạp; bên cạnh đó, vì không bị các thế lực bên ngoài tấn công, can thiệp, nên ngay từ đầu và trong suốt chiều dài lịch sử, yêu cầu thống nhất vùng đất Hy Lạp (vốn do điều kiện tự nhiên xé nhỏ) thành một quốc gia thống nhất không được đặt ra một cách bức thiết. Do vậy, nhà nước Hy Lạp, về cơ bản, là những thị quốc - Polis, có những sắc thái riêng, có sự phát triển khá chênh lệch và cũng có những vận mệnh lịch sử khác nhau.

Tiếng Hy Lạp, “thị quốc” có nghĩa là thành phố. Hạt nhân cơ bản của mỗi thị quốc là một thành thị với tư cách vừa là trung tâm chính trị,

vừa là trung tâm kinh tế công thương nghiệp, có kết hợp và mở rộng với các vùng phụ cận. Diện tích của một thành bang không lớn (lớn nhất cũng không quá 8.000 km²) với một lượng cư dân vừa phải (khoảng từ 30-40 vạn người). Mỗi thành bang đều có những đặc trưng của một nhà nước hoàn chỉnh: có đường biên giới lãnh thổ, có chính quyền, quân đội, luật pháp, hệ thống kinh tế đo lường tiền tệ riêng và có những thần bảo hộ riêng. Mỗi thành bang có xu thế phát triển kinh tế khác nhau và vận mệnh lịch sử cũng không hoàn toàn giống nhau. Mặc dù đều là nền chuyên chính của giai cấp quý tộc chủ nô, nhưng thiết chế chính trị, tổ chức nhà nước ở mỗi thành bang cũng không nhất loạt như nhau, thậm chí trái ngược nhau. (Lương, tr.168)

Hai chế độ chính trị phổ biến ở các thành bang Hy Lạp cổ đại là: nhà nước cộng hòa quý tộc chủ nô và nhà nước cộng hòa dân chủ chủ nô.

3. Hai nhà nước - thành thị tiêu biểu

3.1. Nhà nước cộng hòa quý tộc chủ nô Sparta

Sparta là một thành bang hùng mạnh của Hy Lạp cổ đại, nằm ở phía Nam bán đảo Peloponnese. Vào khoảng thế kỷ X TCN, người Dorian xâm nhập vào vùng đất này và xây dựng nên thành bang Sparta. Thành bang Sparta ban đầu được hợp thành từ bốn thôn trang, đến thế kỷ thứ IV vẫn chưa có hệ thống tường thành. Người Dorian (cũng chính là người Sparta) dần dần chinh phục các vùng đất lân cận và xây dựng quốc gia thành bang Sparta. (Tô, tr.19)

Về mặt xã hội, ở Sparta có ba tập đoàn người sinh sống. Người Sparta - Dorian - giai cấp cầm quyền, họ không tham gia các hoạt động sản xuất và sống bằng sự bóc lột - nô dịch hai tập đoàn người khác. Người Perioeci - người tự do nhưng phải thực hiện nghĩa vụ tham gia các hoạt động kinh tế (nông nghiệp - chăn nuôi - thủ công nghiệp - buôn bán), nộp thuế để nuôi người Sparta nhưng không được kết hôn với người Sparta. Người Helots - nô lệ chung của nhà nước, bị phân chia theo những khoảng ruộng đất mà nhà nước phân chia cho

người Dorian, bị gắn chặt vào ruộng đất, phải lao động sản xuất và được hưởng một phần thu hoạch. (Luong, tr. 169-170)

Thành bang Sparta là quốc gia nông nghiệp phát triển, đồng thời quân đội được đặt biệt chú trọng. Đứng đầu nhà nước là hai vua, quyền lực hai vua bị chi phối bởi hội đồng trưởng lão gồm 28 vị từ 60 tuổi trở lên. Hội đồng trưởng lão quản lý các mặt về quân sự, tăng lữ và xử án. Hội nghị công dân Sparta không có vai trò quan trọng như ở thành bang Athens. Giám sát vua và hội đồng trưởng lão là hội đồng năm quan giám sát. Đây là tổ chức đại biểu cho tập đoàn quý tộc bảo thủ nhất, cơ quan lãnh đạo tối cao của nhà nước nhằm tập trung quyền lực vào tầng lớp quý tộc chủ nô. Nhà nước Sparta là đỉnh lũng của thể lực chủ nô phản động chống lại những chính thể cộng hòa chủ nô. Quyền lực nhà nước tập trung trong tay tập đoàn quý tộc, chủ nô, và quyền dân chủ của những người tự do rất bị hạn chế. Nhà nước - thị thành Sparta là nhà nước cộng hòa quý tộc chủ nô điển hình. (Nguyễn, tr.116)

3.2. Nhà nước cộng hòa dân chủ chủ nô Athens

Trong cuộc đấu tranh giữa tập đoàn chủ nô nông nghiệp (chủ nô cũ) và chủ nô công thương (chủ nô mới) với các hình thức: bạo lực, các cuộc cải cách (Solon, Klixten & Pecrilet) cuối cùng chủ nô công thương giành được thắng lợi. Nhà nước cộng hòa dân chủ chủ nô Athens được xem là thành lũy dân chủ của Hy Lạp cổ đại. Dân cư được chia theo khu vực hành chính, cơ quan quyền lực công cộng của nhân dân là Hội nghị công dân và Hội đồng 500.

Nam thanh niên từ 18 tuổi trở lên, có cha và mẹ đều là người Athens thì được tham gia vào Hội nghị công dân. Mười ngày họp một lần, hội nghị tự do bàn bạc thảo luận và quyết định bầu các viên chức cao cấp và tước bỏ quyền công dân.

Hội đồng 500 được chia ra thành 10 ủy ban mỗi ủy ban 50 người, có chức năng thi hành các quyết nghị của hội nghị công dân, giải quyết các vấn đề quan trọng của hội nghị công dân, quản lý tài chính, giám sát viên chức nhà nước và thảo

luận các vấn đề quan trọng trước khi hội nghị công dân bàn bạc. Bên cạnh đó còn có Hội đồng 10 tướng lĩnh, Tòa bồi thẩm được xem là cơ quan xét xử và giám sát tư pháp cao nhất.

Athens là một thành bang có thể mạnh làm chủ trên biển và thương nghiệp, đã lôi cuốn rất nhiều người tài từ khắp nơi về Hy Lạp, trở thành trung tâm của văn học, triết học và nghệ thuật, thành phố thành bang trở thành “trường học của Hy Lạp”.

4. Đặc điểm của nhà nước - thành thị Hy Lạp cổ đại

Một đặc điểm quan trọng bậc nhất của văn hóa Hy Lạp là tổ chức nhà nước - thành thị (Polis). Xã hội và nhà nước hòa làm một trong một nhà nước - thành thị. Những công xã độc lập có quy mô không lớn cấu thành cơ sở xã hội Hy Lạp thời cổ đại. Chúng được xây dựng dựa trên các nguyên tắc tự cung tự cấp, bình quyền trước pháp luật của những công dân tự do, sự tham gia của mọi thành viên vào quá trình thông qua quyết định chính trị.

4.1. Nhà nước - thành thị căn cứ trên sự cân bằng giữa sở hữu xã hội và sở hữu tư nhân

Đất đai tuy được xem là sở hữu tư nhân và con cháu có thể kế thừa nhưng nhà nước - thành thị vẫn là chủ sở hữu cao nhất. Điều này chứng tỏ nhà nước - thành thị duy trì một sự đồng nhất xã hội tương đối. Nhà nước quy định số lượng đất tối đa đối với những người giàu, cung cấp đất cho những công dân đã mất đất, cấp kinh phí cho những người chuyển sang sinh sống ở lãnh thổ mới và lập khu dân cư ở đó. Những người giàu có nghĩa vụ phải đóng góp một phần tiền của mình cho những nhu cầu của nhà nước - thành thị như đóng tàu, tiến hành những ngày lễ tết xã hội,... Quỹ đất dự phòng như rừng và đất chăn nuôi cũng thuộc sở hữu của xã hội.

4.2. Sự thống nhất ở bên trong nhà nước - thành thị dựa trên sức mạnh của sự hợp tác và liên minh phát triển

Hội nghị nhân dân là đỉnh cao của nhà nước - thành thị. Nó họp nhất mọi công dân tự

do, giải quyết những vấn đề chính trị cơ bản và thông qua luật pháp. Những người Hy Lạp cảm nhận thấy bản thân mình là nhà nước, chứ không phải những người cầm quyền và tầng lớp quan lại. Hội nghị công dân luôn đóng vai quyết định dưới mọi hình thức của nhà nước Hy Lạp cổ đại: không một luật nào được thông qua mà thiếu sự đồng thuận của họ.

4.3. Nhà nước - thành thị là trung tâm của đời sống thể tục và đời sống tôn giáo, của đời sống kinh tế và chính trị

Tôn giáo nằm dưới sự giám sát và bảo trợ của công xã công dân. Tại nhà hát, những đề tài đạo đức và tôn giáo thường được kết hợp với việc đặt ra những vấn đề chính trị cấp bách. Xocrat đã nói “đạo đức mang tính chính trị, chính trị mang tính đạo đức” khi ông kêu gọi các nhà hoạt động nhà nước hãy dựa vào các luật có đạo đức, khi ông xem xét đạo đức như một bộ phận của chính trị và pháp luật. (Đặng, tr. 69)

Sự phát triển mạnh mẽ của ngành hàng hải, các nghề thủ công, thương mại đã đẩy nhanh sự phát triển của Hy Lạp, đã tạo ra tính độc đáo chưa từng thấy của nó. Nhưng đồng thời nó cũng đưa đến sự bất bình đẳng về tài sản, làm xuất hiện các nhóm ở bên trong nhà nước - thành thị và các xung đột gay gắt giữa chúng. Đó là sự suy thoái của giới quý tộc và sự phát triển của dân tự do (demos) đã dẫn tới cuộc khủng hoảng của những giá trị tôn giáo và đạo đức. Thay thế cho lòng dũng cảm, sức mạnh, tinh thần hào hiệp là việc chạy theo sự giàu có (plutos) và lợi nhuận. Không phải ngẫu nhiên mà Hy Lạp đã xuất hiện những câu thành ngữ như “giàu sang sinh phú quý”, “tiền làm ra con người” (Đặng, tr. 70). Nếu trước thế kỷ V TCN, cuộc đấu tranh xã hội cơ bản tại Hy Lạp đã diễn ra giữa tầng lớp quý tộc và tầng lớp dân tự do, thì sau đó tình hình đã biến đổi, bộ phận cư dân gắn liền với biển và thương mại xung đột với cư dân nông nghiệp. Như vậy, quyền lực chính trị tập trung trong tay những người thị dân. Chính họ đã thông qua luật pháp và quyết định những vấn đề trước mắt. Chiến lược của họ là thống trị

nhà nước - thành thị khác và nông thôn. Trong trường hợp kẻ thù tấn công Athens, những người thị dân đóng cửa thành hay trèo lên tàu thủy và bỏ mặc nông dân sống ở vùng lân cận thành phố cho kẻ thù.

Điểm tối trong đời sống nhà nước - thành thị là bên cạnh những công dân tự do còn có những người nuôi dưỡng và bảo vệ họ. Nô lệ là những người “nuôi dưỡng” và chiếm đa số dân cư. Đối với Athens thì đó là những người ngoài, không có các quyền chính trị sống trong thành phố, là những người nông dân, thợ thủ công và nô lệ. Tất cả họ phải trả tiền cho vẻ tráng lệ của ngôi đền Acropole, cho các bức tường bao quanh thành phố, cho hạm đội hàng hải khổng lồ, cho việc phân phát tiền tệ cho dân tự do, cho việc nuôi dưỡng tầng lớp quan lại. Và có nghĩa là sự dân chủ và tự do chỉ thực sự có với giai cấp chủ nô - nền chuyên chính của giai cấp thống trị. (Lương, tr. 184)

4.5. Nhà nước - thành thị nơi mà chủ nghĩa tập thể được kết hợp một cách hữu cơ với những biểu hiện của sáng kiến cá nhân

Vào thời Hy Lạp cổ đại, cá nhân thường được xem không phải một cách biệt lập, mà như một bộ phận của chính thể. Cá nhân không có giá trị tự thân, nó chỉ có nghĩa khi là một bộ phận cấu thành cộng đồng công dân. Những công dân - chiến binh cảm nhận thấy điều đó cả tại hội nghị nhân dân lẫn trên mặt trận. Con người xác định mình trước thông qua quan hệ với một cộng đồng nào đó. Mọi người được phân chia theo nguyên tắc: người Hy Lạp - người man rợ, nam giới - nữ giới, người tự do - nô lệ, dân tự do - quý tộc, công dân nhà nước - thành thị của mình - công dân nhà nước - thành thị của người khác. Thêm vào đó, các nguyên tắc phân chia này được làm cho phong phú thêm nhờ những gì không phải từ khi ra đời mà do bản thân con người đem lại: sự tham gia vào các nhóm chính trị, các liên minh tôn giáo, các hội bạn bè. Chúng xuất hiện một cách tự phát.

Tự do cá nhân trước hết được hiểu là quyền tham gia vào những công việc xã hội. Nhưng

không phải là sự không phụ thuộc vào nhà nước - thành thị. Nhà nước - thành thị giám sát tài sản, tín ngưỡng tôn giáo, giáo dục công. Có thể hoài nghi thần linh của nhà nước khác hay của toàn Hy Lạp, nhưng sự hoài nghi các thần linh - bảo hộ cho nhà nước - thành thị của mình sẽ bị trừng phạt. Nhà nước - thành thị có thể ra lệnh cho phụ nữ đóng góp tất cả những đồ trang sức quý của mình cho công việc chung, ra lệnh cho những chủ tín dụng - khước từ lấy tiền lãi suất, ra lệnh cho những người chưa có gia đình - không xây dựng gia đình. Nó ra lệnh cho công dân ăn không ngồi rồi ở Sparta và lao động ở Athens. Nhà nước - thành thị can thiệp vào cả những vấn đề hằng ngày của công dân. Song đấu sao cũng diễn ra quá trình giải phóng cá nhân khỏi quyền lực của xã hội. Vào thời cổ đại đã xuất hiện thế cân bằng giữa tập thể và cá nhân, chính nó đã tạo ra sự thịnh vượng văn hóa chưa từng có. (Đặng, tr. 73)

Mức độ tự do biểu hiện ở Hy Lạp cổ đại là rất cao. Chứng tỏ quyền tự do rộng rãi ở Athens là việc Aristophan mô tả dưới dạng ngu dốt không những các nhà chính khách toàn quyền mà cả bản thân người dân tự do Athens. Biểu hiện của sự gia tăng cá tính ở thời cổ đại là việc những thợ gốm ở thế kỷ VI TCN đã đề tên của mình trên sản phẩm, cố gắng đạt được bản quyền. Tài năng được đánh giá rất cao ở Hy Lạp. Song nó cũng không cứu thoát con người tránh khỏi tòn án và trừng phạt.

5. Kết luận

Khoảng hơn 2.500 năm trước, Hy Lạp cổ đã bắt đầu đề xướng tư tưởng bình đẳng trong một xã hội tồn tại nhiều giai tầng khác nhau, tư tưởng này gắn liền với việc tiến hành cải cách chính trị dân chủ của họ lúc bấy giờ. Trong chừng mực nào đó, có thể nói sự hòa bình và phồn thịnh hàng trăm năm của Hy Lạp cổ đại là do họ đã có một thể chế chính trị dân chủ của nhà nước - thành thị. Đó là trung tâm của đời sống chính trị - kinh tế - tôn giáo - đạo đức, ở đó việc sở hữu cá nhân và xã hội được bảo vệ, và quan trọng hơn tất cả đó là môi trường tồn tại và nuôi dưỡng cho sự phát triển tài năng cá nhân. Mặc dù còn tồn tại những hạn chế nhất định về quyền lợi của giai cấp bị thống trị (nông dân, nô lệ), nhưng nhà nước - thành thị với nền dân chủ tiến bộ vẫn được xem là thành tựu vĩ đại của nhân dân Hy Lạp trong quá khứ./.

Tài liệu tham khảo

- Đặng, H. T. (chủ biên). (2011). *Các nền văn hóa thế giới - tập 2 - phương Tây*. Hà Nội: NXB Từ điển bách khoa.
- Lương, N. (2003). *Lịch sử thế giới cổ đại*. Hà Nội: NXB Giáo dục.
- Nguyễn, N. T. (2014). *Lịch sử thế giới cổ đại (tài liệu giảng dạy)*. Bộ môn Lịch sử: Đại học An Giang.
- Tô, M. V. (2010). *Tim lại nền văn minh Hy Lạp cổ đại*. Hà Nội: NXB Lao động.